|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY  CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP  **CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ NỘI BÀI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: .............../CHKNB-KTG  V/v: Mời Báo giá | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

Kính gửi: Quý đơn vị/doanh nghiệp

Cảng hàng không quốc tế Nội Bài đang có nhu cầu triển khai thực hiện Dự án: “Thay thế hệ thống các bục quầy, gate nhà ga hành khách T1”. Chúng tôi trân trọng kính mời Quý đơn vị/doanh nghiệp có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp báo giá cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Thay thế hệ thống các bục quầy, gate nhà ga hành khách T1

2. Nội dung chính của dự án:

- Cung cấp và lắp đặt 64 bàn quầy làm thủ tục có kích thước (ngang x sâu x cao): 1.030x910x1150 (mm), 17 bàn quầy cửa ra tàu bay có kích thước (ngang x sâu x cao): 1800x890x1150(mm) *(Chi tiết về thông số kỹ thuật có bản vẽ kèm theo);*

- Tháo dỡ và vận chuyển quầy cũ về kho G5

3. Mục đích báo giá: Để có cơ sở lập dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài kính mời các đơn vị/doanh nghiệp, nhà cung cấp có nhu cầu quan tâm khảo sát (nếu cần) và cung cấp báo giá cho chúng tôi.

4. Nội dung báo giá: *(Chi tiết xem biểu đính kèm)*.

5. Thời gian nhận báo giá: Trước 16h00 ngày 17/01/2024

6. Thông tin tiếp nhận báo giá:

- Tên đơn vị nhận báo giá: Trung tâm Khai thác ga Nội Bài – Cảng hàng không quốc tế Nội Bài

- Địa chỉ: Tầng 3, Nhà ga T1, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

- Số điện thoại liên hệ: 0777353443 (Mr. Tuấn)

- Email: ktg.han@acv.vn (các đơn vị/nhà cung cấp gửi file scan bản báo giá qua email trên).

Trân trọng thông báo.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * Lưu KG; | **TL. GIÁM ĐỐC**  **GIÁM ĐỐC**  **TRUNG TÂM KHAI THÁC GA NỘI BÀI** |

**PHỤ LỤC**

MẪU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Cảng hàng không quốc tế Nội Bài**

Theo yêu cầu của Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, chúng tôi, Công ty \_\_\_\_\_\_\_\_\_ báo giá cho dự án/ hạng mục “Thay thế hệ thống các bục quầy, gate nhà ga hành khách T1” như sau:

| **TT** | **Tên hàng hóa, dịch vụ** | **Đặc tính kỹ thuật** | **Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm** | **Nguồn gốc, xuất xứ** | **Thời hạn bảo hành** | **Số lượng** | **Đơn vị tính** | **Đơn giá** | **Thành tiền**  **(VND)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) =(7)x (9) |
| **I** | **Hàng hóa** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Bàn quầy làm thủ tục | - Kích thước (rộng x sâu x cao): 1.030x910x1150 (mm)  - Mặt bàn phía trên: Mặt đá nhân tạo hoặc composite đúc nguyên khối, độ dày 18mm. Mặt được khoét lỗ để đặt màn hình led hiện thị khối lượng hành lý.  - Khung đỡ mặt bàn đặt máy tính (gỗ MDF), mặt bàn quầy (đá nhân tạo): Thép hộp inox 304, kích thước: 20x20mm, dày ≥ 0.8mm.  - Mặt bên: Gỗ MDF chống ẩm lõi xanh, phủ melamine, độ dày ≥ 15mm. Phía ngoài được dán bằng Inox xước 304 nguyên tấm, độ dày ≥ 1.2mm, uốn bo góc phía trước mặt quầy. Tấm Inox phủ ngoài phải được cắt bằng máy chuyên dụng (CNC). Inox được gấp mép về phía trước quầy bằng máy chuyên dụng và cố định liên kết với khung inox bằng bu long, đai ốc. Khe hở sau khi lắp đặt đảm bảo kín khít ≤ 1mm.  - Mặt trước:  + Phần phía trên của mặt trước bằng inox 304 nguyên tấm, Chiều rộng ≥ 230mm, độ dày ≥ 1.2mm, gắn cố định với khung đỡ, có khắc logo ACV/NIA.  + Phần giữa của mặt trước có các khung để gài logo, banner, sử dụng cơ chế cài bằng nam châm. Kích thước logo, banner tối thiểu 600x600mm. Có giá để giấy tờ, bằng inox phay, phía dưới giá để giấy tờ được lắp đặt hệ thống đèn LED để chiếu sáng logo, banner.  + Phần phía dưới bằng inox 304 nguyên tấm, Chiều rộng ≥ 150mm, độ dày ≥ 1.2 mm, gắn cố định với khung đỡ mặt bàn, thân quầy. Có giá chống va xe đẩy. Giá chống va xe đẩy sử dụng inox 304, độ dày ≥ 2.5mm, gắn cố định với khung đỡ mặt bàn, thân quầy đảm bảo độ cứng vững.  - Tấm hậu (phía dưới mặt bàn, che khung xương inox): Bằng Inox xước 304 nguyên tấm, độ dày ≥ 0,8mm, đục lỗ 0,6 cm (gia công bằng máy CNC), gắn cố định với khung đỡ mặt bàn, thân quầy.  - Hộc bàn: Làm bằng gỗ MDF chống ẩm lõi xanh, phủ melamine, có gắn chân di động.  *(có bản vẽ kèm theo)* |  |  |  | cái | 64 |  |  |
| 2 | Bàn quầy cửa ra tàu bay | - Kích thước (rộng x sâu x cao): 1800x890x1150mm.  - Mặt bàn phía trên:  + Mặt đá nhân tạo gốc thạch anh nguyên khối, độ dày: ≥ 18mm.  + Các góc cạnh của mặt đá và mặt bàn được mài nhẵn, bo tròn góc, cạnh, đảm bảo an toàn cho hành khách và nhân viên làm thủ tục.  - Mặt bàn cho nhân viên thao tác: Gỗ MDF chống ẩm lõi xanh, phủ melamine, độ dày ≥ 15mm.  - Khung đỡ mặt bàn đặt máy tính (gỗ MDF), mặt bàn quầy (đá nhân tạo): Thép hộp inox 304, kích thước: 20x20mm, dày ≥ 0.8mm.  - Mặt bên: Gỗ MDF chống ẩm lõi xanh, phủ melamine, độ dày ≥ 15mm. Phía ngoài được dán bằng Inox xước 304 nguyên tấm, độ dày ≥ 1.2mm, uốn bo góc phía trước mặt quầy. Tấm inox phải được cắt bằng máy chuyên dụng (CNC). Inox được gấp mép về phía trước quầy bằng máy chuyên dụng và cố định liên kết với khung inox bằng bu long, đai ốc. Khe hở sau khi lắp đặt đảm bảo ≤ 1mm.  - Mặt trước:  + Phần phía trên của mặt trước bằng inox 304 nguyên tấm, Chiều rộng ≥ 230mm, độ dày ≥1.2mm, gắn cố định với khung đỡ mặt bàn, thân quầy, có khắc logo ACV/NIA.  + Phần giữa của mặt trước bằng kính cường lực, độ dày ≥ 10mm, được mài cạnh góc, cạnh và sơn màu mặt sau, gắn cố định với khung đỡ bằng phụ kiện có vật liệu bằng inox. Có giá để giấy tờ bằng inox phay, gắn cố định với khung đỡ.  + Phần phía dưới bằng inox 304 nguyên tấm, Chiều rộng ≥ 150mm, độ dày ≥ 1.2 mm, gắn cố định với khung đỡ mặt bàn, thân quầy.  - Tấm hậu (phía dưới mặt bàn, che khung xương inox): Bằng Inox xước 304 nguyên tấm, độ dày ≥ 0,8mm, đục lỗ 0,6 cm (gia công bằng máy CNC), gắn cố định với khung đỡ mặt bàn, thân quầy.  - Hộc bàn: Làm bằng gỗ MDF chống ẩm lõi xanh, phủ melamine.  - Có hệ thống đi dây nguồn, mạng … đảm bảo mỹ quan.  *(có bản vẽ kèm theo)* |  |  |  | Cái | 17 |  |  |
| **II** | **Dịch vụ liên quan** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Vận chuyển bàn quầy mới đến Nhà ga T1  ( Sử dụng xe 2.5 tấn, mỗi chuyến chở 04 bàn quầy làm thủ tục , 02 bàn quầy cửa ra tàu bay) | |  |  |  | Gói | 1 |  |  |
| 2 | Vận chuyển bàn quầy sau khi tháo dỡ về kho | |  |  |  | Gói | 1 |  |  |
| 3 | Nhân công tháo dỡ, vận chuyển quầy cũ ra xe ô tô, vận chuyển quầy mới vào vị trí lắp đặt | |  |  |  | Gói | 1 |  |  |
|  | Cộng |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Thuế GTGT |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |

Bằng chữ: ................................................................

Các điều kiện thương mại:

1. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
2. Thời hạn cung cấp hàng hóa, dịch vụ: Trong vòng \_\_\_\_\_ ngày.
3. Điều kiện thanh toán / tạm ứng:

- Tạm ứng: Nhà thầu có thể tạm ứng hoặc không tạm ứng; Trong trường hợp Nhà thầu có nhu cầu tạm ứng thì mức tạm ứng tối đa là 20% giá trị hợp đồng và Nhà thầu phải nộp bảo lãnh tiền tạm ứng. Việc thu hồi tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ khi thanh toán.

- Thanh toán: Thanh toán 100% giá trị phần công việc được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu công việc hoàn thành và hồ sơ quyết toán.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

1. Địa điểm giao hàng: Nhà ga T1, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
2. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: (tối thiểu 60 ngày) ngày kể từ ngày \_\_/\_\_/\_\_\_.

**Đại diện Công ty**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

***Lưu ý: Việc tháo dỡ quầy cũ, lắp đặt quầy mới phải được thực hiện cuốn chiếu để không ảnh hưởng đến khai thác của Nhà ga T1***